BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
VIỆN NGHIÊN CỨU
NUÔI TRỒNG THỦY SẢN III

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 6 năm 2017

SỐ: 167/TB -TS_3

THÔNG BÁO
Kết quả xét tuyển viên chức năm 2017

Căn cứ Kế hoạch số 15/KH-TS_3 ngày 20 tháng 3 năm 2017 của Viện Nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản III về việc Tuyển dụng viên chức các đơn vị trực thuộc Viện Nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản III năm 2017;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Hội đồng xét tuyển viên chức năm 2017 ngày 27/6/2017, Viện Nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản III thông báo công khai kết quả xét tuyển viên chức năm 2017 (có danh sách kèm theo).

Các ý kiến (nếu có) về kết quả xét tuyển đề nghị gửi trước ngày **08/7/2017** trong giờ hành chính tại phòng Tổ chức Hành chính, Viện Nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản III.

Sau ngày 08/7/2017, Viện Nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản III không nhận được các ý kiến gì thì sẽ thông báo kết quả trúng tuyển theo quy định./.

***Nơi nhận*:**
- Lãnh đạo Viện;
- Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2017;
- Các đơn vị/cá nhân có liên quan;
- Lưu VT, TCCB.

VIỆN TRƯỞNG

BỘ NÔNG NGHIỆP & PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
VIỆN NGHIÊN CỨU NUÔI TRỒNG THỦY SẢN III

Nguyễn Hữu Ninh

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
VIỆN NGHIÊN CỨU NUÔI TRỒNG THỦY SẢN III

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VIỆN NGHIÊN CỨU NUÔI TRỒNG THỦY SẢN III

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC VIỆN NGHIÊN CỨU NUÔI TRỒNG THỦY SẢN III NĂM 2017
(Kèm theo Thông báo số 167/TB-TS3 ngày 27/6/2017 của Viện Nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản III)

STT		Họ và tên	Năm sinh		Vị trí đăng ký dự tuyển	Điểm học tập và điểm tốt nghiệp	Điểm phỏng vấn	Điểm trung bình	Điểm ưu tiên (*)	Kết quả xét tuyển
			Nam	Nữ						
		Ngạch Kế toán viên								
1	1	Lương Thị Phương Diễm		10/8/1993	Phòng Kế hoạch, Tài chính	63.6	90	76.8	29	Đạt
2	2	Đặng Thị Cẩm Hà		8/4/1981	Phòng Kế hoạch, Tài chính	83.75	Không dự tuyển	**41.88**	50	
3	3	Nguyễn Thị Quỳnh Nhung		14/11/1988	Phòng Kế hoạch, Tài chính	65.5	95	80.25	31	Đạt
4	4	Trần Thị Hoài Phương		10/10/1983	Trung tâm Quan trắc môi trường và Bệnh thủy sản Miền Trung	56	85	70.50	27	Đạt
5	5	Nguyễn Thị Thanh		3/2/1991	Trung tâm Quốc gia giống hải sản Miền Trung	70.3	50.0	**60.15**	27	
		Ngạch Nghiên cứu viên								
6	1	Hồ Thị Hà		27/6/1975	Phòng Khoa học, Hợp tác quốc tế và Đào tạo	72.3	75	73.65	65	Đạt
7	2	Phạm Bảo Khoa	2/11/1993		Phòng Khoa học, Hợp tác quốc tế và Đào tạo	80.5	55	**67.75**	25	
8	3	Nguyễn Minh Châu		23/4/1983	Phòng Sinh học thực nghiệm	86.85	90	88.43	103	Đạt
9	4	Trần Thanh Hương		10/9/1987	Phòng Sinh học thực nghiệm	71.5	80	75.75	35	Đạt
10	5	Võ Thị Hồng Phượng		23/10/1983	Phòng Sinh học thực nghiệm	96.7	65	80.85	65	Đạt

STT		Họ và tên	Năm sinh		Vị trí đăng ký dự tuyển	Điểm học tập và điểm tốt nghiệp	Điểm phỏng vấn	Điểm trung bình	Điểm ưu tiên (*)	Kết quả xét tuyển
			Nam	Nữ						
11	6	Trương Minh Thuận	30/3/1990		Phòng Sinh học thực nghiệm	86.65	41.7	**64.18**	50	
12	7	Đoàn Thị Huyền Trang		20/02/1989	Phòng Sinh học thực nghiệm	80.4	54	**67.2**	50	
13	8	Dương Thị Phượng		13/6/1986	Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển nuôi biển Nha Trang	73.3	85	79.15	56	Đạt
14	9	Huỳnh Kim Quang	28/02/1989		Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển nuôi biển Nha Trang	66.9	83	74.95	35	Đạt
15	10	Trần Thị Ngân Tiền		18/12/1991	Phòng Công nghệ sinh học và Vắc xin thủy sản	84	57	70.5	30	Đạt
16	11	Nguyễn Thị Tuyết		20/4/1987	Phòng Nghiên cứu khai thác và Bảo vệ Nguồn lợi thủy sản	62.6	78	70.3	34	Đạt
17	12	Đinh Công Trứ	6/12/1985		Trung tâm Quốc gia giống hải sản Miền Trung	83.7	86	84.85	58	Đạt
18	13	Vũ Đình Tý	6/11/1984		Trung tâm Quốc gia giống hải sản Mền Trung	70.9	86.6	78.75	41	Đạt
19	14	Nguyễn Thị Hồng Nhung		22/6/1992	Trung tâm Quan trắc môi trường và Bệnh thủy sản Miền Trung	81.5	41	**61.25**	50	
20	15	Bùi Thị Thùy Nhung		17/12/1993	Trung tâm Tư vấn, sản xuất, dịch vụ và Chuyển giao công nghệ thủy sản	80.25	77	78.63	27	Đạt
21	16	Nguyễn Đức Tú	9/11/1993		Trung tâm Tư vấn, sản xuất, dịch vụ và Chuyển giao công nghệ thủy sản	78.9	77	77.97	25	Đạt

Ghi chú: - Đạt kết quả xét tuyển khi điểm trung bình đạt 70 điểm trở lên

- (*) Điểm ưu tiên được tính khi số lượng thí sinh đạt kết quả xét tuyển nhiều hơn chỉ tiêu tuyển dụng ở từng đơn vị thuộc Viện